

Bản án số: 30/2018/HS-ST
Ngày 22-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Xuân Thuần

Bà Đỗ Thị Hồng Thắm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Tịnh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Thọ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Mai Thế K (Tên gọi khác: Cò) sinh năm 1982 tại tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: Khu phố 8, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn) 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Thế C và bà Nguyễn Thị L; có vợ tên Trương Thị Thanh T và 02 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 17/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, thời gian thử thách 24 tháng theo Bản án số 24/2015/HSST ngày 17/3/2015; bị bắt tạm giữ ngày 15/11/2017, tạm giam từ ngày 18/11/2017 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Mai Văn K1, sinh năm 1984, trú tại: Khu phố 9, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Mai Thị L1, sinh năm 1973; trú tại: Thôn H, xã S, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Hứa M, sinh năm 1992, trú tại: Tổ 6, khu phố 8, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

2. Anh Mai Thanh B, sinh năm 1991, trú tại: thôn H, xã S, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước. Có mặt.

3. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1984, trú tại: Khu phố 2, phường B, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/4/2015, Mai Văn K1 đi chơi về đến khu vực ngã ba “Chế biên” thuộc khu phố 6, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước thì vào quán hủ tiếu gõ của Nguyễn Văn H ăn khuya, thì gặp và ngồi cùng bàn với Mai Thanh B và T1 bạn của B. Mai Thế K cùng với Nguyễn Hứa M, Hà Hữu Q, T2, L2, H1 và H2 sau khi đi hát Karaoke về cũng vào ăn khuya tại đây. K1 gặp K hai người có bắt tay chào hỏi nhau, do K1 và K là bạn bè chung xóm, quen biết nhau từ nhỏ. Trong lúc ăn khuya K yêu cầu anh H mang rượu ra để uống nhưng H nói không có rượu, K nhờ H đi mua giúp nhưng H bận bán hàng không trả lời. Lúc này K nói với H nếu không có rượu thì ăn xong không trả tiền. Nghe vậy, K1 ngồi bên cạnh có nói với K là “không có rượu mình ăn xong tính tiền đi về”. K không nói gì mà quay qua nói với nhóm bạn cùng bàn là “K1 là bạn mà láo”. Nói xong K điều khiển xe mô tô của mình về nhà K lấy 01 con dao rựa dài khoảng 80cm trở lại quán. Vừa ra tới K nói với K1 là “Lúc này mày nói gì, mày chửi ai” đồng thời xông tới bàn của K1 để chém K1, K1 vùng dậy tránh thì trúng vào hông bên trái. Thấy vậy, mọi người can ngăn, trong đó có L2 ôm K lại còn K1 bỏ chạy lên hướng sân chợ Phước Bình lấy một cây sắt quay lại thách thức K. K vùng ra khỏi tay L2 cầm dao cùng T2 và Q cầm ghè đuổi đánh K1. Cùng lúc này có hai thanh niên bị khẩu trang chạy xe mô tô hiệu Sirius tới cùng K đuổi đánh K1. Khi bị đuổi đánh, K1 bỏ chạy vấp vào hàng rào khu vực giữ xe chợ Phước Bình ngã xuống đất thì bị K, T2, Q và hai thanh niên bị khẩu trang dùng dao, ghè và tay chân đánh vào đầu, người K1 gây thương tích. Thấy K1 bị nhiều người đánh, L2 chạy tới can ngăn, đồng thời hô “có công an tới” thì K cùng đồng bọn dừng lại và quay về quán lấy xe đi về. Còn K1 được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Phước Long, sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy điều trị.

Ngày 08/9/2015, Mai Thế K bị khởi tố bị can để điều tra. Do K bỏ trốn khỏi địa phương nên ngày 07/12/2015, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phước Long ra Quyết định truy nã, đến ngày 15/11/2017 thì bắt được K.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 227/2015/TgT ngày 28/7/2015 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y, Sở y tế tỉnh Bình Phước, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương bụng vỡ lách đã phẫu thuật cắt lách, di chứng thiếu máu nhẹ (Hb: 13.8g/dl);

- Sẹo giữa trán lệch phải kích thước (4 x 0,1)cm lành tốt;
- Sẹo bờ dưới đuôi cung lông mày mắt phải kích thước (2 x 0,1)cm mềm;
- Sẹo bờ dưới đuôi cung lông mày mắt trái kích thước (1,5 x 0,1)cm mềm;
- Sẹo ngang sống mũi kích thước (1 x 0,1)cm lành tốt;
- Sẹo trầy da khoang liên sườn X-XI kích thước (1,5 x 0,5)cm lành tốt.
- Vùng chàm không thấy dấu vết tổn thương.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 30% (Ba mươi phần trăm).

3. Kết luận khác: Không.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKS-PL ngày 10/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố Mai Thế K về “Tội cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Mai Thế K về “Tội cố ý gây thương tích”; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điều 38; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Mai Thế K từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Căn cứ Điều 55, Điều 56 buộc bị cáo phải chấp hành bản án số 24/2015/HSST ngày 17/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Mai Thế K và bị hại Mai Văn K1 về việc bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng)

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long không thu thập được nên không đề nghị xử lý.

- Bị cáo tự bào chữa: Do bị cáo đã sử dụng bia, rượu nên không kiểm soát được bản thân, chỉ vì lời nói mà bị cáo đã về nhà lấy dao rựa lên đuôi chém, gây thương tích cho bị hại; Bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình, do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên bị cáo đã tác động người nhà bị cáo bồi thường cho bị hại 30.000.000đ, còn 20.000.000đ bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường cho bị hại.

- Ý kiến của bị hại về hành vi của bị cáo: Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn từ trước, chỉ vì trong lúc cùng tới quán ăn khuya, bị cáo đòi chủ quán đi mua rượu để uống nếu không mua thì không trả tiền nên bị hại có nói với bị cáo

“không có rượu mình ăn xong tính tiền đi về”, không ngờ bị cáo về nhà lấy dao tấn công bị hại. Bị hại chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích là 50.000.000đ, gia đình bị cáo đã bồi thường được 30.000.000đ và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Mai Thị L1 trình bày: Khi bị hại xuất viện về nhà, gia đình có đến thăm hỏi. Sau khi K bị bắt thì có đề nghị gia đình bồi thường thay cho bị cáo, gia đình đã bồi thường cho bị hại 30.000.000đ và không yêu cầu bị cáo K phải có nghĩa vụ trả lại số tiền đó.

Người làm chứng Nguyễn Hứa M trình bày tại bút lục số 63: Khi gặp tại quán ăn khuya, bị cáo và bị hại có chào hỏi nhau, khi K đòi rượu không được thì chửi chủ quán thì K1 chửi K, hai bên chửi nhau và K về nhà lấy dao quay lại chém K1. Thấy vậy L2 chạy lại ôm K, K1 bỏ chạy ra ngoài và nhặt được đoạn cây thì quay lại thách thức K, thì K xô L2 té và xông về phía K1, K1 cầm cây khua được 02 cái thì rút cây và bỏ chạy thì lúc này có 02 thanh niên bật khẩu trang đi xe nhãn hiệu Sirius chạy tới cùng K đuổi đánh K1, K1 vấp ngã thì K xông vào chém và 02 thanh niên dùng ghế đánh. Anh M và L2 hô “công an tới kìa” thì K và 02 thanh niên đó bỏ đi

Người làm chứng Mai Thanh B trình bày: Trong lúc cùng ăn khuya thì bị cáo đòi chủ quán đi mua dùm rượu thì xảy ra cãi vã giữa bị cáo và bị hại thì bị cáo về nhà lấy dao quay lại lao vào chém vào lưng K1, K1 quay lại chụp được con dao, hai bên giằng co thì nhóm bạn của bị cáo ủa qua can ngăn thì K1 vùng chạy và anh B cũng bỏ chạy. Đến khi nhóm bị cáo bỏ đi, anh B quay lại quán thấy K1 bị thương ở đầu nên chở K1 về và đưa đi cấp cứu.

Người làm chứng Nguyễn Văn H trình bày tại bút lục số 78: Khoảng 22 giờ ngày 09/4/2015, có hai nhóm khách vào ăn khuya, nhóm 09 người nhờ đi mua rượu nhưng bận bán nên không đi. Trong lúc đang làm hủ tiếu cho khách thì nghe 01 tiếng bùm, nhìn sang thấy một người trong nhóm 09 người cầm dao đuổi đánh một người trong nhóm 03 người, không rõ đánh và gây thương tích như thế nào. Khi nhóm 09 người bỏ đi thì thấy bị hại quay lại quán bị thương ở vùng đầu.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1 Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận tại quán ăn khuya bị cáo và bị hại do đều đã uống rượu nên đã có lời qua tiếng lại, sau đó bị cáo đi về nhà lấy con dao rựa dài khoảng 80cm để đuổi, chém bị hại gây thương tích. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/4/2015, do có mâu thuẫn với Mai Văn K1 trong lúc cùng ăn khuya nên K đã dùng dao rựa chém anh K1, gây tỷ lệ tổn thương cơ thể là 30%.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc sử dụng vật sắc nhọn có thể gây thương tích, gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe người khác nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã dùng dao chém bị hại gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 30%, thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm qui định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành “Tội cố ý gây thương tích” và với tỷ lệ thương tích là 30% thì hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo thuộc trường hợp định khung tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên, theo qui định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc xem xét nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo qui định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật; bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 17/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về Tội trộm cắp tài sản, thời gian thử thách 24 tháng, trong thời gian thử thách bị cáo không lấy đó làm bài học để răn đe, cải tạo mình mà đến ngày 09/4/2015 lại tiếp tục phạm tội.

Do đó, việc áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng sức khỏe của người khác và phòng ngừa chung. Xét, bị cáo được hưởng án treo mà phạm tội mới trong thời gian thử thách nên cần quyết định hình phạt chung của bản án này với bản án số 24/2015/HSST ngày 17/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước buộc bị cáo phải chấp hành, thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam của bản án trước (từ ngày 23/9/2014 đến ngày 28/11/2014) được khấu trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt chung.

[4] Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: “Đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại”, “Thành khẩn khai báo”, “Gia đình bị cáo có công với cách mạng (Bố bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì)”, “Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo”. Đây

là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội có tính chất côn đồ” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với qui định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[6] Đối với đối tượng Hà Hữu Q đã chết vào ngày 09/01/2016 do bệnh lý, nên không đề cập xử lý.

Đối với các đối tượng tên T2 và hai thanh niên đeo khẩu trang, qua điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long tiếp tục điều tra xác minh, khi nào xác định được sẽ làm rõ vai trò và xử lý sau.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về việc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000đ.

[8] Về vật chứng của vụ án: con dao bị cáo sử dụng vào việc phạm tội Cơ quan điều tra không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 50, 56 Bộ luật hình sự năm 2015; các điều 331, 333 và 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Mai Thê K (Tên gọi khác: Cò) phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Mai Thê K (Tên gọi khác: Cò) 03 (Ba) năm tù về “Tội cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt của bản án số [24/2015/HSST ngày 17/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước](#) buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày [bắt tạm giữ ngày 15/11/2017](#), được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 23/9/2014 đến ngày 28/11/2014.

Quyết định tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về việc bị cáo Mai Thế K phải bồi thường cho người bị hại Mai Văn K1 số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày anh K1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả thực hiện theo qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000đ án phí DSST có giá ngạch.

5. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 22/5/2018).

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trần Ánh Nguyệt

